

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 67
CÁC LỚP LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG - KHOÁ HỌC 2023 - 2025
(Lịch học từ ngày 26/04/2025 đến 27/04/2025)

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	Sĩ số	HỌC KỲ	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH	TỔNG SỐ	TIỀN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Liên thông Cao đẳng (Khóa học 2023 -2025)	23LT.DU.8	18	III	7	26/4/2025	Sáng		Tổ chức quản lý dược	LT	30	5	5		DS. Hưng	P. B2.4	
	23LT.DU.8	18	III	7	26/4/2025	Chiều		Tổ chức quản lý dược	LT	30	10	5		DS. Hưng	P. B2.4	
	23LT.DU.8	18	III	CN	27/4/2025	Sáng		Tổ chức quản lý dược	LT	30	15	5		DS. Hưng	P. B2.4	
	23LT.DU.8	18	III	CN	27/4/2025	Chiều		Tổ chức quản lý dược	LT	30	20	5		DS. Hưng	P. B2.4	
	23LT.ĐD.6	13	III	7	26/4/2025	Sáng		LS CSSK Phụ nữ, Bà mẹ và Gia đình	TTLS	90	45	5				BV ĐK tỉnh KH
	23LT.ĐD.6	13	III	7	26/4/2025	Chiều		LS CSSK Phụ nữ, Bà mẹ và Gia đình	TTLS	90	50	5		CK1. ĐDPS. Minh Lộc		BV ĐK tỉnh KH
	23LT.ĐD.6	13	III	CN	27/4/2025	Sáng		LS CSSK Phụ nữ, Bà mẹ và Gia đình	TTLS	90	55	5				BV ĐK tỉnh KH
	23LT.ĐD.6	13	III	CN	27/4/2025	Chiều		LS CSSK Phụ nữ, Bà mẹ và Gia đình	TTLS	90	60	5				BV ĐK tỉnh KH

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	SỈ SỐ	HỌC KỲ	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH	TỔNG SỐ	TIỀN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Liên thông Cao đẳng (Khóa học 2023 -2025)	23LT.XN.4	14	III	7	26/4/2025	Sáng		Thực hành Xét nghiệm 1	TTLS	90	59	5		ThS. Đức		BV ĐK tỉnh KH
	23LT.XN.4	14	III	7	26/4/2025	Chiều		Thực hành Xét nghiệm 1	TTLS	90	63	4		ThS. Đức		BV ĐK tỉnh KH
	23LT.XN.4	14	III	CN	27/4/2025	Sáng		Thực hành Xét nghiệm 1	TTLS	90	68	5		ThS. Đức		BV ĐK tỉnh KH
	23LT.XN.4	14	III	CN	27/4/2025	Chiều		Thực hành Xét nghiệm 1	TTLS	90	72	4		ThS. Đức		BV ĐK tỉnh KH
TC Văn bằng 2 (Khóa học 2023 -2025)	23VB.YS.7AB	9		7	26/4/2025	Sáng	GL	TTLS Sản Phụ Khoa	TTLS	90	65	5				BV ĐK tỉnh KH
	23VB.YS.7AB	9		7	26/4/2025	Chiều	GL	TTLS Sản Phụ Khoa	TTLS	90	70	5				BV ĐK tỉnh KH
	23VB.YS.7AB	9		CN	27/4/2025	Sáng	GL	TTLS Sản Phụ Khoa	TTLS	90	75	5		CK1. ĐDPS. Minh Lộc		BV ĐK tỉnh KH
	23VB.YS.7AB	9		CN	27/4/2025	Chiều	GL	TTLS Sản Phụ Khoa	TTLS	90	80	5		CK1. ĐDPS. Minh Lộc		BV ĐK tỉnh KH
	23VB.YHCT.5AB	18		7	26/4/2025	Sáng	GL	TT Châm cứu, Xoa bóp, Bấm huyệt, Dưỡng sinh	TTLS	90	65	5		TS. Tùng		BV YHCT&P HCN
	23VB.YHCT.5AB	18		7	26/4/2025	Chiều	GL	TT Châm cứu, Xoa bóp, Bấm huyệt, Dưỡng sinh	TTLS	90	70	5		TS. Tùng		BV YHCT&P HCN
	23VB.YHCT.5AB	18		CN	27/4/2025	Sáng	GL	TT Châm cứu, Xoa bóp, Bấm huyệt, Dưỡng sinh	TTLS	90	75	5		TS. Tùng		BV YHCT&P HCN
	23VB.YHCT.5AB	18		CN	27/4/2025	Chiều	GL	TT Châm cứu, Xoa bóp, Bấm huyệt, Dưỡng sinh	TTLS	90	80	5		TS. Tùng		BV YHCT&P HCN

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	SỈ SỐ	HỌC KỲ	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH	TỔNG SỐ	TIỀN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
TC Văn bằng 2 (Khóa học 2023 -2025)	23VB.DU.7AB	9		7	26/4/2025	Sáng	GL	Dược lâm sàng	TH	30	12	4		DS CK1. Mai Lan	P. B3.1	
	23VB.DU.7AB	9		7	26/4/2025	Chiều	GL	Dược lâm sàng	TH	30	16	4		DS CK1. Mai Lan	P. B3.1	
	23VB.DU.7AB	9		CN	27/4/2025	Sáng	GL	Dược lâm sàng	TH	30	20	4		DS CK1. Mai Lan	P. B3.1	
	23VB.DU.7AB	9		CN	27/4/2025	Chiều	GL	Dược lâm sàng	TH	30	24	4		DS CK1. Mai Lan	P. B3.1	